

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 15/01/2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhạn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thu Lan;
2. Bà Trần Thị Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang là Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 230/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1289/2017/QĐXX-ST ngày 28 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị H, sinh năm 1986, ĐKKHKT: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; tạm trú tại: Tổ dân phố số 15, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đỗ H, sinh năm 1981, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Vũ Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Đỗ H xây dựng hạnh phúc với nhau được tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 03 tháng 4 năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, Hải Phòng. Sau khi cưới vợ chồng về chung sống cùng bố mẹ anh H tại thôn C, xã Q, huyện A. Thời gian đầu chung sống tình cảm vợ chồng hoà thuận nhưng đến năm 2010 xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do đồng về

quan điểm sống, kinh tế tài chính vợ chồng không thống nhất về một mối. Anh H là người không có lập trường nghe sự tác động của gia đình, bản thân anh sống gia trưởng không có tình cảm với chị. Dẫn đến vợ chồng nhiều lần xảy ra cãi, chửi nhau, không tôn trọng nhau mặc dù được gia đình khuyên can, hoà giải nhưng vợ chồng chị sống không có hạnh phúc. Giữa chị và mẹ anh H không hoà thuận hay xảy ra xích mích. Tháng 4 năm 2014 trong lúc vợ chồng cãi nhau anh H đánh đuổi chị ra khỏi nhà nên chị phải về nhà bà nội chị ở cùng thôn C, chị và anh H sống ly thân từ đó đến nay, hai bên không quan tâm đến nhau. Chị xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, kéo dài không còn khả năng đoàn tụ, chị đề nghị Toà án giải quyết ly hôn đối với anh Nguyễn Đỗ H.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Đỗ H có 03 con chung là Nguyễn Hữu C, sinh ngày 22 tháng 11 năm 2009; Nguyễn Hữu L và Nguyễn Hữu P sinh đôi đều sinh ngày 20 tháng 9 năm 2012. Ly hôn chị đề nghị được nuôi con Nguyễn Hữu L và Nguyễn Hữu P, chị Nhung anh H nuôi con Nguyễn Hữu C và chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ: Chị và anh Nguyễn Đỗ H không có nên chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Lời khai của bị đơn là anh Nguyễn Đỗ H trình bày: Anh thống nhất với lời khai của chị H về thời gian và điều kiện kết hôn vợ chồng. Quá trình chung sống vợ chồng nhiều lần xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do chị H sống không tôn trọng anh và gia đình, chị H cậy được nhờ bên nhà bố mẹ đẻ nên coi thường gia đình anh. Chị H sống không có tình cảm với gia đình anh, cãi nhau với mọi người trong gia đình và nhiều lần chửi xúc phạm anh và chửi cả bố mẹ anh. Anh khuyên can và nói chuyện với bố mẹ chị H nhưng bố mẹ chị không khuyên bảo con gái mà còn bênh vực nên mâu thuẫn vợ chồng kéo dài, sống không có tình cảm với nhau và đã ly thân nhau từ năm 2014 đến nay, anh và chị H không còn khả năng đoàn tụ. Chị H xin ly hôn anh, anh đồng ý.

Về con chung: Anh thống nhất vợ chồng có 03 con chung họ, tên, tuổi như chị H trình bày. Ly hôn anh đề nghị được nuôi cả 03 con và không yêu cầu chị Huệ cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp Toà án không giải quyết cho anh được nuôi 03 con thì anh đề nghị được nuôi 02 con sinh đôi là Nguyễn Hữu L, sinh ngày 20 tháng 9 năm 2012 và Nguyễn Hữu P, sinh ngày 20 tháng 9 năm 2012. Anh nhường chị H nuôi con Nguyễn Hữu C và anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ: Anh thống nhất với chị H không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị

Huế và anh Hữu thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 19, 53, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Đỗ H; về con chung: Căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao hai con Nguyễn Hữu L, sinh ngày 20 tháng 9 năm 2012 và Nguyễn Hữu P, sinh ngày 20 tháng 9 năm 2012 cho anh Nguyễn Đỗ H nuôi dưỡng; giao con Nguyễn Hữu C, sinh ngày 22 tháng 11 năm 2009 cho chị Vũ Thị H nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh H không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận; về tài sản chung, công nợ: Chị H và anh H không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc chị Vũ Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về Tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện An Lão, Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Đỗ H là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng sống không có sự chia sẻ yêu thương nhau. Vợ chồng nhiều lần xảy ra đánh, chửi xúc phạm nhau. Bản thân chị H sống mâu thuẫn với anh H và cả gia đình bố mẹ anh H. Mâu thuẫn kéo dài không giải quyết được, chị H và anh Hữu đã sống ly thân nhau từ tháng 4 năm 2014 đến nay, không ai quan tâm đến ai.

Căn cứ vào các tài liệu xác minh cho thấy tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị H xin ly hôn anh H, anh H đồng ý ly hôn nên việc anh chị thuận tình ly hôn được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị H và anh H có 03 con chung là Nguyễn Hữu C, sinh ngày 22 tháng 11 năm 2009; Nguyễn Hữu L và Nguyễn Hữu P sinh đôi đều sinh ngày 20 tháng 9 năm 2012. Ly hôn anh chị tranh chấp nuôi con. Chị H nhận nuôi 02 con Nguyễn Hữu L và Nguyễn Hữu P và nhường anh H nuôi con Nguyễn Hữu C. Anh H đề nghị được nuôi 02 con Nguyễn Hữu L và Nguyễn Hữu P và nhường

chị H nuôi con Nguyễn Hữu C. Xét thấy từ khi chị H và anh H sống ly thân, anh H nuôi 03 con chu đáo trong khi 02 con Nguyễn Hữu L và Nguyễn Hữu P mới 19 tháng tuổi và được sự hỗ trợ của bố mẹ anh H. Chị H và anh H hiện nay đều có công việc ổn định, có thu nhập và có nơi ở đảm bảo nuôi các con. Cháu Nguyễn Hữu C có ý kiến xin được ở với chị H. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các con của anh chị nên Hội đồng xét xử giao con Nguyễn Hữu C cho chị Vũ Thị H nuôi dưỡng; giao con Nguyễn Hữu L và Nguyễn Hữu P cho anh Nguyễn Đỗ H nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế, anh H không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về tài sản chung, công nợ: Chị H và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5]. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự và các Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Đỗ H.
2. Về con chung: Giao con Nguyễn Hữu C, sinh ngày 22 tháng 11 năm 2009 cho chị Vũ Thị H nuôi dưỡng; giao con Nguyễn Hữu L, sinh ngày 20 tháng 9 năm 2012 và Nguyễn Hữu P, sinh ngày 20 tháng 9 năm 2012 cho anh Nguyễn Đỗ H nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002655 ngày 06 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, thành phố Hải Phòng. Chị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo bản án:

Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Đỗ H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhạn